

Số: **39/2020/QĐST-HNGĐ**

Ngũ Hành Sơn, ngày 19 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN-TP. ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 35/2020/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2020 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Anh Trần Văn P, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: Số nhà 17 đường M, tổ 62, phường M, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng.

2/ Chị Tân Thị Hồng Thắm, sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Số nhà 17 đường M, tổ 62, phường M, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Tân Thị Hồng T và anh Trần Văn P thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về quan hệ con chung: Chị Tân Thị Hồng T và anh Trần Văn P thỏa thuận:

Giao 02 con chung là: Trần Tân Phương T1, sinh ngày 19/5/2007 và Trần Tân Hà P1, sinh ngày 18/12/2016 cho chị Tân Thị Hồng T trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Trần Văn P không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con được thực hiện quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định pháp luật.

[3] Về quan hệ tài sản chung: Chị T và anh P xác nhận không có.

[4] Về quan hệ nợ chung: Chị T và anh P xác nhận không có.

[5] Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000đ mỗi người phải chịu 150.000đ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Tân Thị Hồng T và anh Trần Văn P thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Chị Tân Thị Hồng T và anh Trần Văn P thỏa thuận:

Giao 02 con chung là: Trần Tân Phương T1, sinh ngày 19/5/2007 và Trần Tân Hà P1, sinh ngày 18/12/2016 cho chị Tân Thị Hồng T trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Trần Văn P không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con được thực hiện quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định pháp luật.

- Về quan hệ tài sản chung: Không có.

- Về quan hệ nợ chung: Không có.

- Về vấn đề khác: Không có.

2/ Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) chị Tân Thị Hồng T và anh Trần Văn P mỗi người phải chịu 150.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ chị T, anh P đã nộp tại biên lai thu số 0009901 ngày 19/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận NHS;
- Chi cục THADS quận NHS;
- Các đương sự;
- UBND phường H, q.Hải Châu;
- Lưu hồ sơ.

(Giấy CNKH số: 166/2015 đăng ký ngày 31/10/2005)

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ THANH NGÀ